

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 108/2001/QĐ-UB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Lạt, ngày 26 tháng 10 năm 2001

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
V/v Phê duyệt quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu dân cư
Hai Bà Trưng - Phan Đình Phùng, phường 2 - thành phố Đà Lạt.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và ủy ban Nhân dân (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Căn cứ Luật Đất đai ngày 14/7/1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 02/12/1998 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29/6/2001;
- Căn cứ Nghị định số 91/CP ngày 17/08/1994 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ quản lý quy hoạch đô thị;
- Xét tờ trình số 324/TT-UB ngày 01/3/2001 của UBND thành phố Đà Lạt;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại tờ trình số 673/XD-QH ngày 22/6/2001 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu dân cư đường Hai Bà Trưng - Phan Đình Phùng, phường 2 - thành phố Đà Lạt,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu dân cư Hai Bà Trưng - Phan Đình Phùng, phường 2 - thành phố Đà Lạt với các nội dung chủ yếu như sau :

1.1 Tên đồ án quy hoạch : Quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu dân cư.

1.2 Sự phù hợp với quy hoạch chung : Phù hợp với quy hoạch tổng thể thành phố Đà Lạt đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 620/TTg ngày 27/10/1994.

1.3 Vị trí : Khu vực giữa đường Hai Bà Trưng và Phan Đình Phùng - phường 2 - thành phố Đà Lạt.

1.4 Giới cận :

- Đông giáp : Đường Phan Đình Phùng;

- Nam giáp : Đường Tân Đà;
- Tây giáp : Đường Hai Bà Trưng;
- Bắc giáp : Đường La Sơn Phu Tử.

1.5 Diện tích phạm vi nghiên cứu quy hoạch : 31,10ha.

1.6 Diện tích đất quy hoạch trực tiếp : 12,50ha. Trong đó :

- Đất ở : Chiếm 3,80ha (30%);
- Đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội : Chiếm 8,7ha (70%).

1.7 Nội dung quy hoạch :

a) Không gian quy hoạch - kiến trúc : Trong phạm vi quy hoạch được chia thành các khu vực sau :

- Các khu vực đất để chia lô xây dựng nhà ở gồm có 173 lô, cụ thể :
+ Nhà liên kế phố : 35 lô (ký hiệu từ B1 đến B6, B40 đến B54 và D15 đến D28),
+ Nhà liên kế có sân vườn : 138 lô (ký hiệu từ B7 đến B30, B55 đến B62, C1 đến C30, D1 đến D14, D29 đến D72 và D85 đến D93);
- Ba khu vực xây dựng nhà chung cư, trong đó : một khu vực 04 khối nhà chung cư (ký hiệu từ L1 đến L4), một khu vực 02 khối nhà chung cư (ký hiệu từ L5 đến L6) và một khu vực 01 khối nhà chung cư (ký hiệu L7);
- Hai khu vực xây dựng công trình công cộng (một khu vực xây dựng nhà trẻ và một khu vực xây dựng hội trường khu phố);
- Một số khu vực xây dựng công viên cây xanh và hệ thống giao thông.

Cụ thể, theo bản vẽ đính kèm.

b) Giao thông : Đường trong khu quy hoạch bao gồm 02 đường ngang có lộ giới rộng 14 mét (mặt cắt C-C) nối đường Hai Bà Trưng với đường Phan Đình Phùng, 01 đường dọc suối có lộ giới (bao gồm cả lộ giới suối) rộng 15 mét (mặt cắt A-A) và một số đường hẻm nội bộ.

c) Cấp thoát nước :

- Cấp nước : Sử dụng nguồn nước máy hiện có quanh khu vực.
- Thoát nước : Nước mặt thoát theo địa hình vào hệ thống mương công chung của khu vực. Nước thải sinh hoạt được xử lý qua bể tự hoại

trước khi thoát ra mương cống chung của khu vực, đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định.

d) Cấp điện : Sử dụng nguồn điện hiện có quanh khu vực.

1.8 Một số chỉ tiêu xây dựng :

- Mật độ xây dựng :

+ Nhà chung cư : $\leq 50\%$;

+ Nhà liên kế có sân vườn : $\leq 80\%$;

+ Nhà liên kế phố : $\leq 100\%$.

- Tầng cao công trình :

+ Nhà chung cư : ≤ 05 tầng;

+ Nhà liên kế có sân vườn : ≤ 03 tầng;

+ Nhà liên kế phố : ≤ 03 tầng. Riêng dãy nhà dọc đường Phan Đình Phùng (ký hiệu từ B1 đến B6 và B40 đến B54) thì ≤ 05 tầng.

- Chỉ giới xây dựng cách chỉ giới đường đỏ (khoảng lùi) :

+ Đối với nhà chung cư : $\geq 3,0$ mét;

+ Đối với nhà liên kế có sân vườn : $\geq 2,4$ mét;

+ Đối với nhà liên kế phố : $\geq 0,0$ mét.

- Mái của tất cả các loại công trình trong khu vực quy hoạch phải lợp ngói hoặc tôn mạ màu. Ngoài ra, các công trình xây dựng phải đảm bảo phù hợp với Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam. (Đính kèm bản vẽ quy hoạch tỷ lệ 1/500 do Đội đo đạc Khảo sát thiết kế xây dựng thành phố Đà Lạt thiết lập).

Điều 2.

2.1 Giao ủy ban Nhân dân thành phố Đà Lạt công bố công khai đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt bằng nhiều hình thức cho các tổ chức, đơn vị, cá nhân biết để thực hiện; đồng thời, có trách nhiệm tổ chức lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sơ bộ hệ thống giao thông, cấp thoát nước, hệ thống điện) khu vực quy hoạch trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để làm cơ sở cho việc triển khai công tác đền bù, giải tỏa, thu hồi đất, giao đất và quản lý xây dựng công trình theo đúng quy hoạch được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2.2 Giao Sở Xây dựng, Sở Địa chính, Sở Giao thông Vận tải, ủy ban Nhân dân thành phố Đà Lạt và các ngành có liên quan với chức năng, nhiệm

vụ được giao chịu trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp và theo dõi việc thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng Nhân dân và ủy ban Nhân dân Tỉnh, Giám đốc các Sở : Xây dựng; Địa chính; Giao thông Vận tải; Công nghiệp; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính vật giá, Chủ tịch ủy ban Nhân dân thành phố Đà Lạt, Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)
PHAN THIÊN